

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN CT Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 81/2021/HS-ST.

Ngày: 05/11/2021

**N1 DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT - TỈNH TIỀN GIANG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Nhơn**.

Các Hội thẩm N1 dân:

1. Ông **Tạ Công Minh**- Cán bộ hưu trí.

2. Bà **Nguyễn Thị Mai Khanh** – Bí thư xã Đoàn xã Long An, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Võ Tấn Dũ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Ngọc Trinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2021/TL-HSST ngày 10 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Thanh T**, sinh năm 1992, tại Tiền Giang.

Tên gọi khác: L.

Đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp GN, xã PT, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Dân tộc: Kinh.

Quốc tịch: Việt Nam.

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: 7/12.

Con ông: Mai Văn O, sinh năm 1962, nghề nghiệp: Làm thuê.

Con bà: Lê Thị N, sinh năm 1962, nghề nghiệp: Làm thuê.

Cùng đăng ký thường trú: ấp GN, xã PT, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

+ Ngày 20/7/2019 bị xử phạt 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số: 30/QĐ-XPVPHC, đã đóng phạt ngày 16/8/2019.

+ Ngày 20/11/2019 bị Tòa án N1 dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại quyết định số: 103/2019/QĐ-TA, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 22/8/2020.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/4/2021, chuyển tạm giam ngày 08/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Tiền Giang.

+ Bị hại: **Ngô Hoàng N1**, sinh ngày 21/10/ 2005. Địa chỉ: ấp TH, xã TP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt-có đơn xin vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: **Ngô Thị L1**, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp TH, xã TP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt-có đơn xin vắng mặt).

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

**1/ Trần Quốc C**, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp CX, xã TP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

**2/ Trần Văn P**, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp 4, xã TL, huyện CL, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

**3/ Phạm Công D**, sinh năm 1965. Địa chỉ: ấp 2, xã TL, huyện CL, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

**4/ Trần Thị H**, sinh năm 1963. Địa chỉ: ấp 4, xã TL, huyện CL, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo Mai Thanh T bị Viện kiểm sát N1 dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 04/4/2021, Mai Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 63X3-8161 đến tiệm Internet của anh Nguyễn Đình T1, sinh năm 1973, tọa lạc tại ấp Bờ Xe, xã Thạnh Phú, huyện CT, tỉnh Tiền Giang để chơi điện tử. Đến khoảng 19 giờ T ra về, khi lấy xe T nhìn thấy chiếc xe đạp điện Asama màu xanh của Ngô Hoàng N1, sinh năm 2005, trú tại: ấp TH, xã TP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang dựng ở nhà xe phía trước nên ây sinh ý định lấy trộm.

Để thực hiện ý định T dẫn xe mô tô biển số 63X3-8161 của T ra ngoài đường rồi đứng quan sát. Khi thấy không có người qua lại, T cởi áo thun đang mặc mục đích để Camera không ghi lại đúng hình ảnh của T, rồi đi vào nhà lén lút dẫn xe đạp điện của N1 ra đường. T điều khiển xe mô tô 63X3-8161 bằng tay phải, còn tay trái nắm ghi đông xe đạp điện dẫn về nhà của Trần Quốc C, sinh năm 1990, ngụ ấp Cây Xanh, xã Thạnh Phú gửi tại đây.

Khoảng 20 giờ 30 phút N1 ra về thì phát hiện mất xe. Qua xem xét Camera thì phát hiện T là người lấy trộm nên trình báo cơ quan công an.

\* Thu giữ vật chứng:

- 01 (một) xe đạp điện ASAMA màu xanh, có rổ phía trước màu đen.
- Xe mô tô biển số 63X3-8161.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 95 ngày 05/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện CT, tỉnh Tiền Giang kết luận: Xe đạp điện Asama màu xanh, có một rổ xe phía trước màu đen có giá trị là 2.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSCT ngày 09/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Mai Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mai Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, N1 thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mai Thanh T từ 07 đến 09 tháng tù.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện CT, tỉnh Tiền Giang đã trả lại cho Ngô Hoàng N1 01 xe đạp điện Asama màu xanh; trả cho anh Trần Văn P 01 xe mô tô 63X3-8161 xong, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Hoàng N1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, nên không xem xét giải quyết.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CT, Điều tra viên, Viện kiểm sát N1 dân huyện CT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại, người có nghĩa vụ, quyền, lợi ích liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Do cần tiền tiêu xài, nên khoảng 14 giờ ngày 14/4/2021, sau khi chơi điện tử tại tiệm Internet của anh Nguyễn Đình T1 xong, khi ra về T nhìn thấy chiếc xe đạp điện Asama màu xanh

của Ngô Hoàng N1 dựng ở nhà xe phía trước nên ả sinh ý định lấy trộm. Để thực hiện ý định, T dẫn xe mô tô biển số 63X3-8161 của T ra ngoài đường rồi đứng quan sát. Khi thấy không có người qua lại, T cởi áo thun đang mặc mục đích để Camera không ghi lại đúng hình ảnh của T, rồi đi vào nhà lén lút dẫn xe đạp điện của N1 ra đường. Sau đó T điều khiển xe mô tô 63X3-8161 bằng tay phải, còn tay trái nắm ghi đông xe đạp điện dẫn về nhà của Trần Quốc C và gửi tại đây. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 2.400.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Mai Thanh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy:

Bị cáo Mai Thanh T là người đã thành niên, bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, chỉ vì muốn hưởng lợi không bằng sức lao động chính đáng của mình mà bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Ngô Hoàng N1 là 01 xe đạp điện Asama có giá trị là 2.400.000đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây tư tưởng hoang mang trong N1 dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng như phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Đối với anh Trần Quốc C là người giữ xe đạp điện Asama do bị cáo T gửi. Tuy nhiên khi gửi xe T không nói cho Trần Quốc C biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, hiện tại Cường không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tách hồ sơ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[5] Vật chứng của vụ án:

Đối với xe đạp điện Asama màu xanh, có rổ phía trước màu đen, đây là tài sản hợp pháp của bị hại Ngô Hoàng N1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CT, tỉnh Tiền Giang đã trao trả cho Ngô Hoàng N1 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô biển số 63X3-8161 do anh Phạm Công D, sinh năm 1965, trú tại: ấp 2, xã TL, huyện CL, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu, anh Dân đã bán xe cho bà Trần Thị H, sinh năm 1963, trú tại: ấp 4, xã TL, huyện CL, tỉnh Tiền Giang nhưng chưa sang tên. Bà H mua xe nhưng giao cho con là Trần Văn P, sinh năm 1993, trú tại: ấp 4, xã TL, huyện CL, tỉnh Tiền Giang quản lý, sử dụng. Ngày 04/4/2021 Phúc cho bị cáo T mượn xe, nhưng không biết bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp tài sản. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CT đã trao trả xe mô tô 63X3-8161 cho anh Trần Văn P là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Hoàng N1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Mai Thanh T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

**Xử:** Phạt bị cáo Mai Thanh T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 05/4/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Mai Thanh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện CT;
- Công an huyện CT;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

**Trần Văn Nhơn**